TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2023/QĐST-HNGĐ	*Bình Minh, ngày 01 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 05 năm 2023, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: Tổ A, khóm B, phường C, thành phố D, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn*: Anh Huỳnh Tấn P, sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Tổ Đ, khóm G, phường H, thị xã K, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Huỳnh Tấn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Nay anh Huỳnh Tấn P đồng ý giao con chung là Huỳnh Minh T1, sinh ngày 18/02/2012 cho chị Huỳnh Thị Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Huỳnh Tấn P đồng ý tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là Huỳnh Minh T1 mỗi tháng bằng 3.000.000đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi con là Huỳnh Minh T1 được 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Anh Huỳnh Tấn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là Huỳnh Minh T1, sinh ngày 18/02/2012 mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị Thanh Trúc và anh Huỳnh Tấn Phát thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3. Về nợ phải thu + Nợ phải trả: Chị Huỳnh Thị Thanh T và anh Huỳnh Tấn P thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thanh T tự nguyện nộp: 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Ngoài ra chị Huỳnh Thị Thanh T còn tự nguyện nộp thay cho anh Huỳnh Tấn P số tiền 150.000đồng về việc cấp dưỡng nuôi con. Như vậy tổng cộng hai khoản án phí chị Huỳnh Thị Thanh T tự nguyện nộp là: 300.000đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^{đ} mà chị Huỳnh Thị Thanh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 001821, ngày 19/05/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Chị Huỳnh Thị Thanh T đã nộp xong.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long: 01;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh: 01;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Minh: 01;
- UBND phường cái Vồn, TX Bình Minh;
- Đương sự: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương